

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị 30/CT-TTg ngày 29/8/2024
của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp
văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

Thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3316/QĐ-BVHTTDL ngày 05/11/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đơn vị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh theo hướng hiện đại và hội nhập, tạo điều kiện thuận lợi nhằm thu hút tối đa nguồn lực từ các doanh nghiệp và xã hội để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Gắn việc thực hiện phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh với việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, đảm bảo phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX đã đề ra phấn đấu xây dựng Thái Bình trở thành tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng.

2. Yêu cầu

- Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa dựa trên sự sáng tạo, khoa học công nghệ, khai thác tối đa yếu tố kinh tế của các giá trị văn hóa.

- Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, phát huy được lợi thế của địa phương, phù hợp với các quy luật cơ bản của kinh tế thị trường; được đặt trong tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa các ngành, các khâu sáng tạo, sản xuất, phân phối, phổ biến và tiêu dùng.

- Phát triển công nghiệp văn hóa gắn liền với việc quảng bá hình ảnh mảnh đất và con người Thái Bình, góp phần bảo vệ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong quá trình giao lưu, hội nhập và hợp tác quốc tế.

- Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động văn hóa, khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong tỉnh, trong nước và ngoài nước đầu tư vào các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hoạt động của các ngành công nghiệp văn hóa đến năm 2030

- Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh có sẵn tiềm năng, lợi thế để trở thành những ngành kinh tế dịch vụ được phát triển cả về chất và lượng. Tìm giải pháp để tạo ra nhiều sản phẩm, dịch vụ văn hóa đa dạng, chất lượng cao nhằm tạo thêm việc làm cho xã hội, tăng nguồn thu ngân sách, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ và thị hiếu tiêu dùng văn hóa của người dân; góp phần quảng bá hình ảnh mảnh đất và con người Thái Bình.

Đối với những ngành có tính phức hợp, quy mô hoạt động lớn, có điều kiện kinh doanh phức tạp như: Thiết kế kiến trúc; in ấn xuất bản; thời trang; phần mềm công nghệ thông tin; điện ảnh,... xây dựng định hướng và từng bước phát triển để đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1.1. Ngành nghệ thuật biểu diễn

- Bảo tồn và phát huy nghệ thuật Chèo truyền thống kết hợp với các loại hình múa đương đại, tạo ra nhiều tác phẩm đặc trưng, chất lượng cao, thể hiện được tính sáng tạo, độc đáo của nghệ thuật Chèo.

- Khuyến khích phát triển các đơn vị nghệ thuật ngoài công lập (dân lập, tư nhân) hoạt động trong lĩnh vực âm nhạc, chương trình nghệ thuật, tổ chức các sự kiện...; tăng cường hợp tác giữa các ngành, lĩnh vực liên quan với nghệ thuật biểu diễn. Từng bước xã hội hóa các hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp của Nhà hát Chèo Thái Bình để tự chủ về tài chính, chuyển đổi hoạt động biểu diễn theo định hướng phục vụ theo nhu cầu thực tế của xã hội, tham gia vào thị trường văn hóa hội nhập. Có chính sách đào tạo nguồn nhân lực; chính sách khuyến khích tài năng, sáng tạo, ưu đãi văn nghệ sĩ; chính sách xã hội hóa nghệ thuật biểu diễn.

- Tăng cường các cuộc biểu diễn giao lưu của Nhà hát Chèo với các tỉnh trong nước và các nước khu vực nhằm giới thiệu và quảng bá văn hóa, nghệ thuật Chèo.

1.2. Ngành điện ảnh

- Triển khai thực hiện tốt kế hoạch phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật điện ảnh trên địa bàn tỉnh. Đầu tư xây mới rạp chiếu phim tại thành phố Thái Bình với công nghệ và trang bị máy móc hiện đại có khả năng thích ứng với sự phát triển của kỹ thuật công nghệ số đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân. Tăng cường đổi mới hoạt động của Trung tâm Văn hóa tỉnh đối với hoạt động phát hành phim và chiếu bóng, mở rộng hoạt động phục vụ, tăng doanh thu, tạo nguồn tái đầu tư cho hoạt động phát hành phim và chiếu bóng.



Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác quản lý, công nhân kỹ thuật, tuyên truyền điện ảnh, phát hành phim có đủ năng lực phẩm chất, có tính chuyên nghiệp.

- Tăng dần tỷ trọng phim truyện Việt Nam chiếu tại rạp chiếu phim và trên Báo Thái Bình. Có chính sách hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhằm thu hút các đoàn làm phim nhiều tập trong và ngoài nước đến tỉnh Thái Bình thực hiện các cảnh quay nhằm quảng bá hình ảnh vùng đất và con người Thái Bình.

1.3. Ngành quảng cáo

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1998/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Thái Bình đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Đẩy mạnh hoạt động quảng cáo trên Báo Thái Bình báo, trang thông tin điện tử... và các hạ tầng mạng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, hiện đại trong quảng cáo, đặc biệt trong lĩnh vực kỹ thuật số; bảng quảng cáo, tuyên truyền được ứng dụng công nghệ cao, hiện đại, phù hợp với bản sắc văn hóa đặc trưng của tỉnh, để có sự đồng bộ trong quảng cáo và tạo nên giá trị tổng thể phù hợp với kiến trúc quy hoạch của tỉnh.

- Tăng cường quảng cáo ở các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch của địa phương. Đa dạng hóa các hình thức quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng, ngoài trời và trên sản phẩm, dịch vụ văn hóa, du lịch. Đào tạo đội ngũ thiết kế quảng cáo có khả năng tiếp thu và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nắm vững kiến thức văn hóa.

1.4. Ngành mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm

- Quy hoạch và xây dựng các công trình mỹ thuật công cộng, phục vụ dân sinh, cảnh quan kiến trúc có giá trị thẩm mỹ và bản sắc dân tộc; phát triển mỹ thuật công nghiệp, mỹ thuật ứng dụng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế thị trường. Đào tạo đội ngũ họa sĩ, nhà điêu khắc, nhà thiết kế mỹ thuật công nghiệp, mỹ thuật ứng dụng có trình độ chuyên môn cao, có tính chuyên nghiệp.

- Xây dựng mới và đầu tư trang thiết bị hiện đại cho Trung tâm văn hóa tỉnh, đồng thời xây dựng kế hoạch tổ chức các cuộc triển lãm, hội chợ có thương hiệu trong nước nhằm xúc tiến quảng bá, trao đổi các sản phẩm, dịch vụ văn hóa và du lịch. Tạo điều kiện để các sản phẩm, dịch vụ văn hóa tham gia các triển lãm, hội chợ có uy tín trong nước, khu vực và quốc tế.

- Hỗ trợ cơ chế, chính sách về quyền tác giả, quyền liên quan trong hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm để từng bước phát triển kinh doanh tác phẩm; hỗ trợ thủ tục pháp lý cho các nghệ sĩ có nhu cầu mở phòng trưng bày triển lãm và kinh doanh tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh. Xây dựng các bộ sưu tập hình ảnh quê hương, văn hóa, con người Thái Bình nhằm quảng bá văn hóa và đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của khách du lịch và giao lưu quốc tế; ứng dụng công

nghệ hiện đại tạo ra các tác phẩm nhiếp ảnh hấp dẫn, đa dạng. Đưa nhiếp ảnh của tỉnh hội nhập sâu rộng với nhiếp ảnh khu vực và quốc tế.

1.5. Ngành du lịch văn hóa

- Dựa vào tài nguyên du lịch văn hóa như lễ hội, di tích lịch sử văn hóa, làng nghề, vùng sinh thái ven biển, ẩm thực vùng miền... để xây dựng các sản phẩm du lịch văn hóa mang đặc trưng riêng của tỉnh Thái Bình để thu hút khách du lịch, tăng nguồn thu du lịch cho tỉnh. Khuyến khích phát triển các loại hình du lịch văn hóa, đặc biệt là du lịch di sản, du lịch tâm linh. Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện liên kết xây dựng sản phẩm du lịch văn hóa với các vùng, miền.

- Đầu tư xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kinh doanh dịch vụ du lịch tại các địa điểm có di tích (cấp quốc gia và cấp quốc gia đặc biệt), Nhà Bảo tàng, các di sản văn hóa, các làng nghề thủ công truyền thống, khu vui chơi giải trí. Xây dựng thương hiệu du lịch của địa phương nhằm giới thiệu, quảng bá hình ảnh du lịch của tỉnh đến với du khách trong và ngoài nước.

- Chú trọng phối hợp liên ngành trong việc quản lý, khai thác và phát huy một cách phù hợp các giá trị văn hóa trong quá trình phát triển sản phẩm du lịch văn hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá rộng rãi sản phẩm du lịch văn hóa trong và ngoài nước; đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm văn hóa đáp ứng nhu cầu mua sắm của khách du lịch.

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch văn hóa, đặc biệt đối với nhân lực quản lý, hướng dẫn viên, thuyết minh viên và nhân lực phục vụ trực tiếp khách du lịch.

2. Hoạt động của các ngành công nghiệp văn hóa tầm nhìn đến năm 2050

Trên cơ sở đánh giá việc phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đến năm 2030 để tiếp tục đưa doanh thu các ngành công nghiệp văn hóa chiếm tỷ trọng đáng kể trong tổng thu ngân sách của tỉnh, có đóng góp vào tổng thu ngân sách của quốc gia.

Phát triển đa dạng, đồng bộ và hiện đại tất cả các ngành công nghiệp văn hóa một cách bền vững, được ứng dụng công nghệ tiên tiến; các sản phẩm, dịch vụ văn hóa có thương hiệu uy tín trong nước và quốc tế, đạt tiêu chuẩn của các nước phát triển và tham gia vào chuỗi giá trị sản phẩm, dịch vụ văn hóa toàn cầu.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến và nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương và toàn xã hội về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp trong việc đầu tư cho văn hóa - một phần chiến lược kinh doanh và thể hiện trách nhiệm với xã hội, cộng đồng.



- Huy động sự tham gia rộng rãi, có hiệu quả của các phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, nhằm tạo sự quan tâm của xã hội, thu hút các nguồn lực trong tỉnh, ngoài tỉnh và ngoài nước đầu tư cho các ngành công nghiệp văn hóa tại địa phương.

2. Xây dựng, hoàn thiện và ban hành cơ chế, chính sách

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế phối hợp có hiệu quả giữa các ngành, bảo đảm đồng bộ, tránh chồng chéo, trùng lặp nhằm thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

- Xây dựng, hoàn thiện và ban hành các cơ chế, chính sách phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trong thời kỳ mới nhằm cải thiện điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ văn hóa, nâng cao hiệu quả việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trên thị trường; các chính sách ưu đãi về vốn, thuế, đất đai, khuyến khích sáng tạo đối với văn nghệ sỹ, các doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, đồng thời nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển đối với những ngành chưa có chiến lược, quy hoạch (nếu cần thiết).

3. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực

- Xây dựng kế hoạch về phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy trao đổi kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn, đào tạo nguồn nhân lực chuyên nghiệp cho các ngành công nghiệp văn hóa: Điện ảnh; nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật, triển lãm và nhiếp ảnh; quảng cáo; du lịch văn hóa.

- Tăng cường liên kết, hợp tác để các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, các trường dạy nghề tham gia có hiệu quả vào phát triển nguồn nhân lực nói riêng cũng như phát triển các ngành công nghiệp văn hóa nói chung. Đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, thực thi về quyền tác giả, quyền liên quan; thường xuyên tập huấn chuyên môn về bảo vệ bản quyền và thu phí bản quyền có hiệu quả.

- Có chế độ đãi ngộ phù hợp để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, được đào tạo cơ bản, có kinh nghiệm chuyên môn đến tỉnh làm việc.

4. Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ

Nghiên cứu, ứng dụng, nhân rộng và chuyển giao thành tựu khoa học kỹ thuật và công nghệ hiện đại trong sáng tạo, sản xuất, phổ biến, lưu giữ các sản phẩm văn hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ văn hóa; thực hiện đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các ngành công nghiệp văn hóa.

5. Thu hút và hỗ trợ đầu tư

- Xây dựng các chính sách ưu đãi, đẩy mạnh tuyên truyền, xúc tiến đầu tư phát triển các ngành công nghiệp văn hóa sẵn có lợi thế, tiềm năng như: Nghệ thuật biểu diễn, quảng cáo, sản phẩm làng nghề truyền thống, du lịch văn hóa, ẩm thực.

- Khuyến khích các doanh nghiệp trong và ngoài nước tăng cường đầu tư vào các hoạt động sáng tạo văn hóa, sản xuất các sản phẩm và dịch vụ văn hóa; tạo môi trường pháp lý thuận lợi, hỗ trợ đầu tư phát triển nguồn nhân lực, quảng bá, phát triển thị trường văn hóa, tạo mối liên kết thị trường về ngành nghề, xây dựng thương hiệu cho các ngành công nghiệp văn hóa.

- Tăng cường vai trò của các tổ chức hiệp hội ngành nghề trong việc đầu tư, hỗ trợ phát triển các hoạt động sáng tạo, sản xuất, phân phối, phổ biến và tiêu dùng các sản phẩm và dịch vụ văn hóa.

6. Phát triển thị trường, mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế

- Từng bước hình thành cộng đồng người tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ văn hóa trong nước thông qua hoạt động quảng bá, nâng cao khả năng tiếp cận, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ văn hóa của công chúng; phát huy vai trò tuyên truyền, giáo dục của các đơn vị, tổ chức văn hóa nhằm phát triển công chúng, người tiêu dùng về năng lực hiểu biết, cảm thụ các sản phẩm, dịch vụ văn hóa.

- Nâng cao năng lực sản xuất và sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tạo ra nhiều sản phẩm, dịch vụ văn hóa có chất lượng cao tham gia vào thị trường văn hóa trong nước và quốc tế; xây dựng thương hiệu doanh nghiệp, sản phẩm, dịch vụ văn hóa có chất lượng.

- Tổ chức các sự kiện văn hóa nghệ thuật quốc tế tại địa phương, có uy tín khu vực và thế giới, thu hút sự tham gia của các nghệ sĩ và các tổ chức văn hóa nghệ thuật có uy tín, được đông đảo công chúng quan tâm.

- Xây dựng và triển khai các chương trình quảng bá thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa, thương hiệu doanh nghiệp văn hóa, các tài năng tiêu biểu về văn hóa của Thái Bình tại các hội chợ quốc tế, liên hoan quốc tế, tuần văn hóa Việt Nam tại các nước; lồng ghép các chương trình quảng bá phát triển công nghiệp văn hóa gắn với các sự kiện ngoại giao.

- Đẩy mạnh sản xuất sản phẩm, dịch vụ văn hóa, mở rộng giao lưu, trao đổi văn hóa với một số nước trong khu vực và thế giới phù hợp với điều kiện của địa phương.

IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định hiện hành; từ nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa và Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam; Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ (ban hành kèm theo Quyết định số 3316/QĐ-BVHTTDL ngày 05/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Văn

hóa, Thể thao và Du lịch) đến các cá nhân, tổ chức và toàn thể nhân dân trong tỉnh nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội, Phát triển công nghiệp văn hóa nhằm khai thác và phát huy những tiềm năng và giá trị đặc sắc của văn hóa Việt Nam (sức mạnh mềm của dân tộc); nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp trong việc đầu tư cho văn hóa.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong công tác quản lý, tổ chức các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh trên cơ sở pháp lý theo quy định, minh bạch, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các bên.

- Chủ trì, phối hợp Trung tâm Hỗ trợ, xúc tiến đầu tư và phát triển tỉnh và các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu xây dựng sản phẩm, dịch vụ du lịch thương hiệu, chất lượng và uy tín cho địa phương nhằm đáp ứng nhu cầu mua sắm của khách du lịch và xúc tiến, giới thiệu, quảng bá hình ảnh du lịch của tỉnh đến với du khách góp phần xây dựng nền công nghiệp văn hóa đặc trưng gắn với mỗi vùng, miền, địa phương.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu về văn hóa, di sản văn hóa, các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh cũng như xây dựng, lắp đặt bảng chỉ dẫn các khu, điểm, tuyến du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn tăng cường quản lý, khai thác hệ thống các thiết chế văn hóa, thể thao, du lịch đã có trên địa bàn tỉnh; xây dựng mới, hoàn thiện các thiết chế văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh cũng như cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kinh doanh dịch vụ du lịch tại các địa điểm có di tích (cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt, cấp tỉnh), bảo tàng, các di sản văn hóa, các làng nghề thủ công truyền thống, khu vui chơi giải trí... phục vụ phát triển công nghiệp văn hóa.

- Chú trọng việc phối hợp liên ngành, liên kết một số tỉnh, thành phố trong khu vực và cả nước về việc quản lý, khai thác và phát huy một cách phù hợp các giá trị văn hóa trong quá trình phát triển sản phẩm du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, tổng hợp trình Ủy Ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện, báo cáo về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan xuất bản các ấn phẩm, chương trình phát thanh, truyền hình phục vụ công tác tuyên truyền, quảng bá các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam; tham mưu, đề xuất đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực xuất bản, phần mềm và các trò chơi điện tử giải trí trên không gian mạng.

- Hướng dẫn xây dựng và tổ chức, duy trì hoạt động của chuyên trang nội dung về các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh cũng như các cơ quan, đơn vị liên quan.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng và quản lý chuyên trang nội dung về công nghiệp văn hóa trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

3. Sở Tài chính:

- Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn lực cho phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, tu bổ các công trình hạ tầng xã hội, thiết chế văn hóa, thể thao cấp tỉnh, tạo động lực cho các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh phát triển.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành, đơn vị, địa phương thực hiện các hoạt động thu hút nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh;

- Căn cứ vào phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung và ban hành những cơ chế chính sách cần thiết liên quan phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai hỗ trợ, thúc đẩy phát triển lĩnh vực thủ công mỹ nghệ của tỉnh, tạo ra những sản phẩm hàng hóa có chất lượng, giá trị kinh tế cao.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức phát triển thị trường trong nước, đưa sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực công nghiệp văn hóa đến người tiêu dùng gắn với thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa có tiềm năng xuất khẩu.

5. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu hoạt động, giải pháp đổi mới sáng tạo, ứng dụng tiên bộ khoa học công nghệ; hỗ trợ giới thiệu, chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện hiệu quả Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản quy phạm liên quan để bảo vệ tài sản trí tuệ lĩnh vực công nghiệp văn hóa.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, triển khai hiệu quả hệ thống dữ liệu trực tuyến cho các ngành công nghiệp văn hóa

- Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan xuất bản các xuất bản phẩm, chương trình phát thanh, truyền hình phục vụ công tác tuyên truyền, quảng bá các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam; tham mưu, đề xuất đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực xuất bản, phần mềm và các trò chơi điện tử giải trí trên không gian mạng.

- Hướng dẫn xây dựng và tổ chức, duy trì hoạt động của chuyên trang nội dung về các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh cũng như các cơ quan, đơn vị liên quan.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương thực hiện tốt các tiêu chí, nhiệm vụ về văn hóa trong xây dựng nông thôn mới, bảo tồn và phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề truyền thống, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ góp phần thúc đẩy và phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

7. Báo Thái Bình:

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về vai trò, tầm quan trọng của việc phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và quốc gia; đồng thời phản ánh kịp thời các hoạt động xây dựng và phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng các sản phẩm công nghiệp văn hóa trong lĩnh vực phát thanh - truyền hình tham gia vào chuỗi sản phẩm công nghiệp văn hóa của tỉnh.

8. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến các cá nhân, tổ chức và toàn thể nhân dân địa phương nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Bố trí kinh phí và nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp xây dựng công nghiệp văn hóa trên địa bàn trên cơ sở tiềm năng, lợi thế ở địa phương. Chú trọng phát triển du lịch văn hóa khai thác các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn thành các sản phẩm du lịch. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới và việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa lịch sử của địa phương.

- Rà soát, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc nhằm phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực, tạo động lực cho văn hóa phát triển theo hướng hiện đại, hội nhập và bền vững.

- Lập kế hoạch về phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy trao đổi kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn, đào tạo nguồn nhân lực chuyên nghiệp cho các ngành công nghiệp văn hóa.

- Đẩy mạnh liên kết vùng, địa phương trong khai thác và kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hoá.

9. Các sở, ngành, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội liên quan

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người lao động về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước theo tinh thần Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng; về vai trò, tầm quan trọng của các ngành công nghiệp văn hóa đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong nhận thức về các ngành công nghiệp văn hóa.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên địa bàn Thái Bình; Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) trước ngày 20/11 hàng năm để tổng hợp báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định. /.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, TH.



Phạm Văn Nghiêm